

**VẬT NẶNG**

Khi Phật an trú tại thành Xá-vệ, lúc ấy các Tỳ-kheo đem bán giường nệm của chúng Tăng, hoặc cho người khác mượn, hoặc đem về dùng riêng. Các Tỳ-kheo bèn đem sự việc ấy đến bạch lên Thế Tôn. Phật liền bảo gọi Tỳ-kheo ấy đến. Khi thầy đến rồi, Phật hỏi:

- Ông có việc đó thật không?

- Có thật như vậy, bạch Thế Tôn!

- Từ nay Ta không cho phép Tỳ-kheo đem bán giường nệm của Tăng, hoặc cho người mượn, hoặc lấy dùng riêng. Nếu khi Tăng tập họp tất cả cũng không được phép bán, cho người mượn, hoặc đem dùng riêng. Nếu ai đem bán, cho người mượn hay dùng riêng thì phạm tội Việt-tỳ-ni.

Thế nào gọi là vật nặng? Chẳng hạn như giường nệm, đồ bằng sắt, đồ sành, đồ gỗ, đồ bằng tre, như trong giới ăn trộm đã nói rõ. Đó gọi là những vật nặng.

Nếu đàn-việt đem cúng dường cho Tăng giường nệm, câu chấp, thảm, gối xếp, đai thắt lưng, dao con, muổng, lọng, quạt, giày da, ống đựng kim, nhíp cắt móng tay, bình tưới nước thì trong số này các vật nặng như giường nệm, câu chấp, thắt lưng, gối xếp, thảm nên nhập vào vật của Tăng tứ phương, ngoài ra những vật nhẹ khác đem chia. Nếu đàn-việt nói: “Nên đem chia tất cả”, thì theo ý của đàn-việt đem chia. Nếu họ nói: “Tất cả đều cúng dường cho Tăng tứ phương”, thì không được chia.

Nếu trong lúc Tỳ-kheo đang đi trên đường, rồi người thế tục trông thấy sinh tâm hoan hỷ, đem các vật linh tinh bố thí cho Tỳ-kheo, mà trong đó có những vật nặng, thì nên đem cho Tinh xá nào ở gần đường bằng cách bảo đàn-việt mang các giường nệm ấy cho Tỳ-kheo ở Tinh xá đó. Nếu họ nói: “Tôi đã quyết ý bố thí cho thầy, còn hỏi tôi làm chi nữa?”, thì Tỳ-kheo nói: “Cũng có thể để ở đây cung cấp cho khách Tăng sẽ được nhiều công đức”. Họ nói: “Không thể được! Tôi đã quyết ý rồi”, thì nên nói: “Này lão trượng! Đây là vật nặng khó mà đem đi, có thể bán ở đây rồi lấy tiền đến đó mua cái khác được không?”. Nếu đáp: “Tùy ý Tôn giả!”, thì được bán lấy tiền mang đến đó, hễ tiền giường thì mua giường, tiền nệm thì mua nệm; cũng thế, tất cả mọi thứ khác tùy nghi mà bán rồi mua. Nếu họ nói: “Tất cả đều chia”, thì phải tùy theo ý thí chủ mà chia. Nếu họ nói: “Tất cả đều bố thí cho Tăng tứ phương”, thì không nên chia.

Khi thí chủ mời có hai trường hợp:

- Một là theo thứ lớp của Tăng.

- Hai là mời riêng cá nhân.

Nếu nơi nào Tăng được các phẩm vật bố thí theo thứ tự của Tăng,

thì phải nhập vào cho Tăng. Nếu họ mời riêng mà nhận được vật, thì được phép dùng riêng. Nếu giường nệm nhiều mà nồi chảo ít thì nên nói cho đàn-việt biết, rồi bán bớt giường nệm mua nồi chảo; hoặc nồi chảo nhiều thì đem bán bớt để mua giường nệm, cũng như vậy. Nếu có đồ đựng bằng kim loại bị vỡ bể thì được đem nấu chảy đúc cái mới lớn hơn. Đó gọi là những vật nặng.

### VẬT VÔ THƯỜNG (CỦA NGƯỜI CHẾT)

Khi Phật an trú tại Khoáng Dã thì Tôn giả A-nhã Kiều-trần-như đang ở tại Cự-ma-đế. Đến giờ khát thực, Kiều-trần-như khoác y, cầm bát vào thôn khát thực. Khi đã được thức ăn, thầy bèn đến nhà một người chăn nuôi, chồng tên là Cừ-ni, vợ tên là Thi-bà-ly để thọ trai. Bà vợ có lòng tin hoan hỷ, thường cung cấp sữa tươi, sữa chua, sữa đóng váng cho thầy. (479a) Khi uống xong thầy liền trở về trú xứ, rồi suy nghĩ: “Dùng cái khí cụ (cái thân) thống khổ này sống lâu ở đời để làm gì? Ta chán ngán thân này quá”. Thế rồi, thầy đem y bát để tại một chỗ dưới gốc cây trong rừng, nằm gối đầu trên một hòn đá tròn hình con voi, nghiêng về hông bên phải, tâm bất loạn, nhập Vô dư Niết-bàn. Thi-bà-ly biết thời giờ thầy sắp đến, bèn dọn giường ghế, quét tước, bày biện sữa nước ra bàn chờ đợi. Thế nhưng, đã quá giờ mà không thấy đến, Thi-bà-ly suy nghĩ: “Sư phụ ngày nào cũng đến, bữa nay vì sao không đến? Hay là bị ốm chẳng? Hoặc là bị trùng ác sát hại?”. Đoạn, bà liền đến xem thì thấy thầy đang nằm dưới gốc cây, suy nghĩ: “Sư phụ vẫn còn đang ngủ”, rồi đứng im lặng lắng nghe. Nhưng không nghe hơi thở, bà dùng tay đặt nơi trái tim thì thấy thân thể đã lạnh ngắt, liền thầm nhủ: “Kỳ thay! Đã qua đời rồi, ta phải cúng dường xá-lợi”. Nghĩ thế, bà trở về nhà bảo chồng lấy búa chặt những cây củi tốt chất thành đống rồi Hỏa-thiêu nhục thân của thầy. Thế rồi, họ đứng một bên nhìn xem, thì thấy có bốn con chim nhiều màu sắc khác thường từ bốn phương bay đến. Thân chim bỗng dưng biến thành màu trắng rồi bay đi. Lúc ấy, người chồng là Cừ-ni đứng đó tỏ vẻ đau khổ, không vui, suy nghĩ như sau: “Y bát của Tỳ-kheo này phải đem nạp cho vua vì phép vua rất khó, sợ rằng sẽ đòi những thứ khác nữa”. Đoạn, ông mang y bát đi đến nhà vua, tâu:

- Y bát này là của Tỳ-kheo Kiều-trần-như đã qua đời, tôi xin nạp cho đại vương!

Vua bèn định giá y bát ấy là năm tiền. Viên quan đoán sự nói:

- Vị Sa-môn này đã qua đời, y bát nên đưa về cho Tỳ-kheo.

Thế là người ấy mang về bạch với Tăng:

- Tôn giả A-nhã Kiều-trần-như đã qua đời có y bát này còn để

lại.

Các Tỳ-kheo thấy thế biết là y bát của thầy, liền hỏi:

- Ông có thấy điều gì khác nữa không?

- Có thấy! Khi tôi Hỏa-thiên, thấy bốn con chim có nhiều màu sắc khác thường...

Bấy giờ, các Tỳ-kheo bèn đem sự việc ấy đến bạch lên Thế Tôn, rồi hỏi Ngài:

- Việc ấy là thế nào? Bạch Thế Tôn!

- Đó là bốn thiên ma muốn đến xem thần thức, nhưng không thấy nên họ hóa thành màu trắng mà bay đi.

- Y bát này nên thuộc về ai? Bạch Thế Tôn!

- Đương nhiên thuộc về Tăng.

Lại nữa, khi Phật an trú tại thành Xá-vệ, lúc ấy có thầy Tỳ-kheo bệnh nói với vị Tỳ-kheo khác:

- Trưởng lão chăm sóc giúp tôi, tôi sẽ cho Trưởng lão y bát.

Thế rồi, thầy Tỳ-kheo bệnh qua đời, các Tỳ-kheo tập họp định chia y bát của thầy thì vị Tỳ-kheo nuôi bệnh liền nói:

- Thầy Tỳ-kheo bệnh này lúc còn sống nói với tôi: “Hãy chăm sóc giúp tôi, tôi sẽ cho thầy y bát”.

Các Tỳ-kheo đem sự việc ấy đến bạch lên Thế Tôn. Phật liền hỏi:

- Đã cho chưa?

- Chưa cho, bạch Thế Tôn!

- Chưa cho mà đã qua đời, phạm tội Việt-tỳ-ni. Còn người nuôi bệnh đương nhiên không được lấy.

Lại nữa, khi Phật an trú tại thành Xá-vệ, lúc ấy có thầy Tỳ-kheo bệnh nói với vị Tỳ-kheo khác: “Hãy chăm sóc giúp tôi, tôi sẽ cho Trưởng lão y bát”, bèn cho y bát. Khi được rồi, vị ấy chưa tác tịnh mà đem để lại bên cạnh người bệnh. Thế rồi, Tỳ-kheo bệnh qua đời; đoạn các Tỳ-kheo đem sự việc ấy đến bạch lên Thế Tôn, rồi hỏi:

- Việc ấy phải làm thế nào, bạch Thế Tôn!

- Đã tác tịnh hay chưa?

- Chưa, bạch Thế Tôn!

- Người kia không được nhận!

Lại nữa, khi Phật an trú tại thành Xá-vệ, lúc ấy, có Tỳ-kheo bệnh nói với Tỳ-kheo khác:

- Hãy chăm sóc giúp tôi, tôi sẽ cho Trưởng lão y bát.

Thầy liền lấy cho. Khi được rồi, vị ấy tác tịnh, rồi đem để lại bên cạnh Tỳ-kheo bệnh, cho đến Phật hỏi:

- Đã tác tịnh chưa?

- Tác tịnh rồi, bạch Thế Tôn!

- Người ấy đáng được nhận.

Lại nữa, khi Phật an trú tại thành Xá-vệ, có Sa-di qua đời, các Tỳ-kheo bèn hỏi Phật:

- Các y bát vật dụng này thuộc về ai, bạch Thế Tôn!

- Thuộc về Hòa thượng.

Lại có trường hợp Tỳ-kheo nuôi bệnh thốt lời oán hận như sau:

- Tôi nuôi bệnh bất kể nóng lạnh, làm bao việc cực nhọc, đi tìm xin thuốc thang cho đến việc đi đổ bô đại tiểu, sự thật là như vậy thì ai đáng nhận được, chẳng lẽ chúng Tăng được sao?

Các Tỳ-kheo đem sự việc ấy đến bạch lên Thế Tôn. Phật liền dạy:

- Tỳ-kheo nuôi bệnh kham khổ, nên cho ba y, bát, bồn chứa và những thuốc men còn lại.

Bấy giờ, Tôn giả Ưu-ba-ly biết đúng lúc, hỏi Phật:

- Bạch Thế Tôn! Tỳ-kheo bệnh được di chúc vật cho người khác không?

- Được.

- Được di chúc cho thuốc men không?

- Được. Hoặc di chúc: “Nếu không khỏi bệnh thì tôi sẽ cho, nếu bệnh qua khỏi thì không cho”.

Hoặc di chúc: “Tôi đi đến thôn xóm ấy, nếu đi không tới thì sẽ cho. Nếu đi đến đó tức là khỏi cho”.

Hoặc di chúc: “Tôi ra đi lần này nếu mà qua đời thì sẽ cho, nếu trở về thì khỏi cho”.

Hoặc di chúc dứt khoát: “Dù sống hay chết thì lòng tôi cũng đã dứt khoát cho”, thì nên cho. Nếu di chúc cho nhiều người thì người sau cùng sẽ được.

Nếu cho nhiều người thì người hiện diện sẽ được.

Khi Tỳ-kheo qua đời hay nhập Niết-bàn, không nên đóng cửa liền. Nếu vị ấy có đệ tử đồng hành, đệ tử y chỉ trì giới, đáng tin thì nên giao ổ khóa cho họ. Nếu họ không đáng tin thì nên giao ổ khóa cho thầy tri sự, đợi đến khi cúng dường xá-lợi, lo việc ma chay xong mới đem y vật của vị ấy ra. Nếu đệ tử đồng hành, đệ tử y chỉ của vị ấy trì giới, đáng tin, thì nên bảo họ đem ra. Nếu họ không đáng tin thì nên bảo thầy tri sự đem ra. Nếu có một Tỳ-kheo nào đó, nói: “Y bát của tôi cũng có trong này”, thì phải quan sát. Nếu người ấy trì giới đáng tin thì nên đưa. Nếu không đáng tin thì không nên đưa. Nếu có người đáng tin làm chứng, thì nên đưa trước rồi Tăng mới nhận sau.

Nhận lấy có ba cách: làm Yết-ma rồi nhận; chia phần rồi nhận; trao đổi cho nhau mà nhận.

Làm Yết-ma rồi trao: Người làm Yết-ma nên nói như sau:

- Xin Đại đức Tăng lắng nghe! Tỳ-kheo Mỗ giáp vừa qua đời, vừa nhập Niết-bàn, những y bát và các tạp vật khác của thầy nên chia cho

Tăng hiện diện. Nếu thời gian của Tăng đã đến, Tăng hiện diện làm Yết-ma cho Tỳ-kheo Mỗ giáp. Đây là lời tác bạch.

Xin Đại đức Tăng lắng nghe! Tỳ-kheo Mỗ giáp vừa qua đời, vừa nhập Niết-bàn, các y bát và những vật dụng khác của thầy nên chia cho Tăng hiện diện. Nay Tăng hiện diện đem y bát và các tạp vật khác trao cho Tỳ-kheo Mỗ giáp. Các Đại đức nào bằng lòng đem y bát và các tạp vật khác trao cho Tỳ-kheo Mỗ giáp thì im lặng; ai không bằng lòng hãy nói.

Tăng đã bằng lòng đem y bát và các tạp vật khác trao cho Tỳ-kheo Mỗ giáp xong, vì Tăng im lặng. Tôi ghi nhận việc này như vậy.

Đó gọi là làm Yết-ma rồi trao.

Chia phần rồi trao: Khi chia phần xong liền tuyên bố:

- Mỗi người hãy tự lấy phần mình.

Đó gọi là chia phần rồi trao.

Trao đổi nhau mà nhận phần: Trao đổi lẫn nhau (giữa người này và người khác), đó gọi là trao đổi nhau mà nhận phần.

Nếu có bốn Tỳ-kheo ở trong thôn mà một người qua đời, thì ba Tỳ-kheo còn lại nên chia nhau, nói như sau:

- Thưa các Trưởng lão! Tỳ-kheo Mỗ giáp vừa qua đời, vừa Niết-bàn, có các y bát và tạp vật khác này nên chia cho Tăng hiện diện, nhưng nơi này không có Tăng (không đủ bốn Tỳ-kheo), chúng ta hiện diện nên chia nhau.

Nếu trú xứ có ba Tỳ-kheo mà một người qua đời thì hai Tỳ-kheo còn lại nên chia nhau, nói như sau: "... Nơi này không có Tăng, chúng ta hiện diện sẽ được".

Nếu trú xứ có hai Tỳ-kheo mà một người qua đời thì Tỳ-kheo còn lại được nhận, bằng cách tâm nghĩ, miệng nói:

- Tỳ-kheo Mỗ giáp vừa qua đời, vừa nhập Niết-bàn, có y bát này nên chia cho Tăng hiện diện, nhưng ở đây không có Tăng, vậy tôi hiện diện được quyền nhận.

Nếu muốn cho vật dụng cho Tỳ-kheo nuôi bệnh, nên điểm danh để biết số người nhiều ít. Sau khi đã biết, nên đem y bát và thuốc men còn lại của người mất cho họ. Người làm Yết-ma nên nói:

- Xin Đại đức Tăng lắng nghe! Tỳ-kheo Mỗ giáp vừa qua đời, vừa nhập Niết-bàn, y bát của thầy nên chia cho Tăng hiện diện. Nếu thời gian của Tăng đã đến, Tăng đem y bát và thuốc men còn lại này cho Tỳ-kheo nuôi bệnh là Mỗ giáp. Đây là lời tác bạch.

Rồi một lần làm Yết-ma cho đến:

- Tặng đã bằng lòng cho Tỳ-kheo nuôi bệnh là Mỗ giáp y bát và thuốc men còn lại xong, vì im lặng. Tôi ghi nhận việc này như vậy.

Trong trường hợp nào người nuôi bệnh được nhận phần, trường hợp nào không được nhận phần?

Trường hợp không được nhận: Gồm có: Làm tạm thời không được nhận; bị sai làm không được nhận; làm vì thích phước đức không được nhận; làm vì tà mạng không được nhận.

Làm tạm thời: Làm tạm thời chứ không phải làm chính thức, đó gọi là làm tạm thời.

Bị sai làm: Tặng theo thứ tự sai làm thì gọi là sai làm.

Làm vì thích phước đức: Vì mong muốn được phước đức mà nuôi bệnh, đó gọi là thích phước đức.

Tà mạng: Vì hy vọng (được phẩm vật) mà nuôi bệnh, đó gọi là tà mạng.

Trường hợp đáng được: Phật dạy: Vì muốn được lợi ích (cho người bệnh), ít nhất là đốt một ngọn đèn. Vì muốn cho người bệnh được bình phục thì đáng được nhận phần.

Khi làm Yết-ma xong, nên phán đoán bóng mặt trời. Nếu có Tỳ-kheo khách đến thì phải biết là trước lúc Yết-ma hay sau lúc Yết-ma; hoặc gặp lúc chết mà không gặp lúc Yết-ma; hoặc gặp lúc Yết-ma mà không gặp lúc chết; hoặc vừa gặp lúc chết, vừa gặp lúc Yết-ma; hoặc không gặp lúc chết, cũng không gặp lúc Yết-ma.

Trong đây, gặp lúc Yết-ma, không gặp lúc chết, vừa gặp lúc chết, vừa gặp lúc Yết-ma thì được nhận phần. Trường hợp gặp lúc chết, không gặp lúc Yết-ma; vừa không gặp lúc chết, vừa không gặp lúc Yết-ma thì không được nhận phần. Nhưng nếu đi tìm thuốc cho người bệnh, hoặc vì việc của tháp, của chúng Tăng mà đi vắng thì nên cho phần.

Đó là cách xử lý vật của người chết.

-----